

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 81/2011/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mức thu phí khai thác và sử dụng tài liệu
đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2011/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai tại các cơ quan có thẩm quyền quản lý hồ sơ, tài liệu về đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Phạm vi áp dụng: các loại tài liệu khác (ngoài tư liệu đo đạc bản đồ; sổ địa chính, sổ mục kê đất đai, sổ theo dõi biến động đất đai và bản lưu giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất) như: hợp đồng mua bán, bản kê khai nhà đất, giấy xác nhận thuế, Quyết định hóa giá, Quyết định giao nhà, Quyết định xác lập sở hữu nhà nước,...

2. Mức thu: 200.000 đồng/hồ sơ, tài liệu (không bao gồm chi phí in ấn, sao chụp hồ sơ, tài liệu).

3. Trường hợp không thu phí:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan tài nguyên và môi trường địa phương, Ủy ban nhân dân các cấp trong trường hợp yêu cầu cung cấp thông tin đất đai để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và đất đai thuộc phạm vi quản lý.

- Các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội trong trường hợp yêu cầu cung cấp thông tin đất đai để thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng của mình.

Điều 2. Quản lý và sử dụng nguồn thu: đơn vị thu phí được để lại 90% số phí thu được để trang trải cho các hoạt động thu phí, nộp ngân sách 10% số phí thu được. Phần phí để lại, đơn vị thu phí quản lý và sử dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc các Sở - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín